

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2017/HS-ST
Ngày: 21-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sơn
2. Ông Dương Văn Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2017/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3239/2017/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Kim Quốc D, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1999 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú số: 12/3 ấp DB, xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim Văn T và bà Trần Thị D (chết); tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPHC ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Công an xã Q; nhân thân: từ nhỏ lớn lên sống chung với gia đình và đi học đến lớp 9 thì nghỉ học phụ giúp gia đình, làm ăn sinh sống tại địa phương. Ngày 09 tháng 7 năm 2017, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị Công an xã Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng (bị cáo đã nộp phạt ngày 11 tháng 7 năm 2017). Ngày 15 tháng 7 năm 2017, điều khiển xe gắn máy gây tai nạn làm tử vong một người nên bị khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 13 tháng 9 năm 2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 36 ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa.

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Đặng Văn L: Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1986. ĐKTT: 104/3 P, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Kim Văn L, sinh năm 1964. ĐKTT: 12/3 ấp ĐB, xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

- Người làm chứng:

Huỳnh Minh T, sinh năm 1982. ĐKTT: ấp TB, xã L, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

Phan Văn Định, sinh năm 1967. ĐKTT: 70/2 ấp Thanh A, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 15 tháng 7 năm 2017, anh Đặng Văn L (sinh năm 1973, ngụ ấp Phú, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre), đến dự tiệc và uống rượu tại nhà chị Đặng Thị Bé H (là em anh L, tọa lạc tại ấp TA, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre; cặp Quốc lộ 57). Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, anh L đi bộ qua phần đất phía bên kia Quốc lộ 57 (đối diện với nhà chị H) để đi vệ sinh và đi bộ từ lề phải sang lề trái theo hướng Ủy ban nhân dân xã Q đi Ủy ban nhân dân xã P để quay trở về. Cùng lúc này, Kim Quốc D điều khiển xe gắn máy mang biển số 71PA-1105 chở anh Huỳnh Minh T (sinh năm 1982, ngụ ấp TB, xã L, huyện P, tỉnh Bến Tre) lưu thông trên Quốc lộ 57 theo hướng nêu trên. Khi đến khu vực Km 70 + 700m, thuộc ấp Thanh A, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre thì D quay mặt lại phía sau nói chuyện với anh T. Liên ngay sau đó, D nhìn sang phía bên lề trái khi nghe có tiếng hô: “có xe, có xe” của chị Nguyễn Thị Bích L (là vợ anh L). Do không quan sát phía trước nên D không nhìn thấy anh L qua đường để tránh, dẫn đến tay cầm bên phải xe gắn máy D đang điều khiển đụng vào vùng thắt lưng hông bên trái của anh L, làm anh L và xe D điều khiển ngã xuống đường. Hậu quả anh L bị chấn thương vùng đầu, được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong sau đó.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 20 giờ ngày 15 tháng 7 năm 2017 ghi nhận:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thuộc Km 70 + 700m, không nằm trong phạm vi tác dụng của biển báo hiệu đường bộ; đây là đoạn đường thẳng, được rải nhựa, có vạch liền đơn kẻ dọc theo tim đường (vạch dứt quãng) để phân chia đường thành hai chiều; mặt đường rộng 6,1m. Lề phải theo hướng Ủy ban nhân dân xã Q đi Ủy ban nhân dân xã P làm lề chuẩn và trụ điện số 229 (bên phải) là điểm mốc, kết quả ghi nhận các dấu vết và đo vẽ như sau:

- Từ tâm vạch kẻ dọc tim đường đến lề phải là 3,1m.

- Trên mặt đường ở phần đường bên phải có 02 (hai) vết cày, 01(một) vết máu và xe gắn máy biển số 71PA-1105. Trong đó:

+ Vết cày 1: dạng dứt quãng, dài 5m, có hướng từ Ủy ban nhân dân xã Q đi Ủy ban nhân dân xã P; đầu vết cày 1 cách mép đường bên phải là 2,3m, cách điểm mốc 31m; cuối vết cày cách mép đường bên phải 2,45m.

+ Vết cày 2: dạng dứt quãng, có chiều hướng tương tự như vết cày 1, dài 2,25m; đầu vết cày 2 cách mép đường bên phải là 2,7m, cách đầu vết cày 1 là 1,6m; cuối vết cày 2 cách mép đường bên phải 2,6m.

+ Vết máu: có dạng máu loang, không rõ hình dạng, kích thước 0,8m x 0,4m. Tâm vết máu cách mép đường bên phải 1,45m, cách đầu vết cày 1 là 1,75m, cách đầu vết cày 2 là 1,2m.

+ Xe gắn máy mang biển số 71PA-1105 nằm ngã nghiêng về bên trái, đầu xe hướng sang mép đường bên phải, đuôi xe hướng sang mép đường bên trái; trục trước của xe cách mép đường bên phải 1,5m; trục sau của xe cách mép đường bên phải 2,7m, cách cuối vết cày 2 là 1,1m.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi lúc 08 giờ 30 ngày 16 tháng 7 năm 2017 đối với Đặng Văn L ghi nhận một số dấu vết, tổn thương điển hình như sau:

- Vùng thái dương đỉnh phải bị phù nề bầm tụ máu dài 18cm, rộng 10cm, trên vùng phù nề có vết xước da.

- Vùng thắt lưng hông trái bị phù nề, bầm tụ máu, giữa vùng phù nề có vết xước da dài 01cm, rộng 0,5cm, cách gót chân trái 92cm.

Phẫu vùng đầu thấy: Tổ chức dưới da, cơ vùng trán, đỉnh, thái dương bên phải và bên trái bị xuất huyết tụ máu. Xương hộp sọ có đường vỡ, nứt ngang từ thái dương phải, lên đỉnh, qua thái dương trái, dài 30cm, nơi rộng nhất 0,2cm.

Tại Bản giám định pháp y về tử thi số 68-717/TT ngày 21 tháng 7 năm 2017 của T tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận nạn nhân Đặng Văn L tử vong do chấn thương sọ não. Nồng độ rượu (Ethanol) trong máu: 103mg% (trị số bình thường 0-50mg%) cao gấp 02 lần trị số bình thường.

Vật chứng vụ án đã tạm giữ:

- 01 (một) xe gắn máy biển số đăng ký 71PA-1105.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004832 (biển số 71PA-1105) do Công an huyện Bình Đại cấp ngày 21 tháng 7 năm 2008.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 321750699 do công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 18 tháng 9 năm 2013 (mang tên Kim Quốc D).

Tất cả đồ vật, tài sản tạm giữ nêu trên đã được trao trả cho chủ sở hữu là Kim Quốc D vào ngày 30 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định xử lý vật chứng số 16 ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Kim Quốc D và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận và đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại với tổng số tiền 60.000.000 đồng, gồm: chi phí mai táng là 45.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng cho con của người bị hại Đặng Văn L mà chị Nguyễn Thị Bích L đang mang thai là 15.000.000 đồng. Bị cáo và gia đình đã giao nộp trước 10.000.000 đồng chi phí mai táng cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

Tại bản cáo trạng số 34/KSĐT-TA, ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Kim Quốc D về “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Kim Quốc D và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận và đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại với tổng số tiền 60.000.000 đồng, gồm: chi phí mai táng là 45.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng cho con của người bị hại Đặng Văn L mà chị Nguyễn Thị Bích L đang mang thai là 15.000.000 đồng. Bị cáo và gia đình đã giao nộp trước 10.000.000 đồng chi phí mai táng cho đại diện hợp pháp của người bị hại, sau đó có nộp thêm cho đại diện hợp pháp của người bị hại 5.000.000 đồng nên đề nghị bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 45.000.000 đồng.

Bị cáo Kim Quốc D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và có yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Đặng Văn L là chị Nguyễn Thị Bích L về trách nhiệm hình sự đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 45.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Kim Văn L về trách nhiệm hình sự đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự sẽ cố gắng để cùng bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền còn lại.

Bị cáo Kim Quốc D không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Kim Quốc D thừa nhận hành vi là vào khoảng 19 giờ 40 ngày 15 tháng 7 năm 2017, Kim Quốc D điều khiển xe gắn máy mang biển số 71PA-1105 lưu thông trên Quốc lộ 57 theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã Q đi Ủy ban nhân dân xã P. Khi đến khu vực Km 70 + 700m, thuộc ấp Thanh A, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre, do vi phạm nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ và hành vi người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy không được thực hiện theo khoản 5 Điều 4 và điểm e khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ nên D điều khiển xe gây tai nạn làm anh Đặng Văn L tử vong do chấn thương sọ não.

[4] Hành vi của bị cáo Kim Quốc D đã đủ yếu tố cấu thành “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo Kim Quốc D là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, tính mạng của người khác và gây nên cảnh mất mát đau thương vô hạn cho gia đình nạn nhân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[6] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: bị cáo Kim Quốc D sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 15.000.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong trường hợp này người bị hại cũng có một phần lỗi, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, đang có tiền sự và loại tội này tại địa phương gây một gia tăng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận việc bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại thỏa thuận bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng nên buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 45.000.000 đồng.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Kim Quốc D phạm “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Kim quốc D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591, 593 buộc bị cáo Kim Quốc D bồi thường số tiền 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng) cho người đại diện hợp pháp của người bị hại Đặng Văn L là chị Nguyễn Thị Bích L.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo Kim Quốc D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp: 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ khi nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện Thanh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thanh Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Thanh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Thanh Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

DƯƠNG VĂN PHÚC – PHẠM MINH ĐẠT

CAO THANH MINH